

Bản án số: 47/2024/HS-ST

Ngày 20-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Sơn Thị Nhân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thiện

Bà Mai Thị Duyên

- Thư ký phiên tòa tại điểm cầu trung tâm: Bà Nguyễn Thị Thu Huyền -
Thẩm tra viên Toà án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Thư ký phiên tòa tại điểm cầu thành phần: Bà Ngô Trần Phương Thảo -
Thư ký Toà án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An tham gia phiên tòa: Bà
Nguyễn Thuỳ Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hải An và tại
điểm cầu Nhà tạm giữ Công an quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm
công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2024/HSST ngày 17/4/2024 theo Quyết định
đưa vụ án ra xét xử số: 126/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2024, đối với
bị cáo:

Dương Phạm Đức T, sinh ngày 29 tháng 10 năm 2002, tại Hải Phòng; nơi cư
trú: Số 06Đ3 phường Đ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao
động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo:
Không; giới tính: Nam, con ông Dương Toàn K và bà Phạm Thị H; có vợ là
Nguyễn Thị Minh A, có 01 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không, tạm giữ ngày
02/02/2024, tạm giam ngày 06/02/2024 tại Nhà tạm giữ Công an quận Hải An,
thành phố Hải Phòng, có mặt.

Người làm chứng: Anh Phạm Văn K, vắng mặt.

Người chứng kiến: Anh Nguyễn Mạnh H; anh Phạm Quang H, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ
án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 01/02/2024, tại trước cửa nhà số 39 đường Hạ Đoạn 2, tổ dân phố Hạ Đoạn 2, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng, tổ tuần tra Công an phường Đông Hải 2 kiểm tra Phạm Văn K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng BKS: 15B4-126.02 phía sau chở bị cáo Dương Phạm Đức T. Quá trình kiểm tra, bị cáo tự nguyện lấy trong túi áo khoác bên phải bị cáo đang mặc ra 02 gói giấy nhỏ; 01 gói bên trong chứa 02 viên nén màu xám; 01 gói bên trong chứa 01 túi nilon kích thước 2,5x2,5cm chứa tinh thể màu trắng. Tại đây, bị cáo khai nhận viên nén và tinh thể trên là ma túy thuốc lắc và ketamine, bị cáo mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã thu giữ toàn bộ vật chứng, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng BKS: 15B1-126.02 đã qua sử dụng của Phạm Văn K và dẫn giải cả hai về trụ sở để làm rõ.

Kết luận giám định số 158/KL-KTHS ngày 06/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Hai viên nén màu xám gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,90gm loại MDMA; tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,84gm loại Ketamine

Kết quả giám định nước tiểu của bị cáo cho kết quả dương tính với cần sa và Ketamine.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 31/01/2024, bị cáo đi xe ôm của một người đàn ông không quen biết đến khu vực đường tàu Lê Chân mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây bị cáo gặp và mua ma túy của một người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy Ketamine và 02 viên ma túy thuốc lắc với giá 1.800.000 đồng. Số ma túy trên được gói trong 02 gói giấy vệ sinh. Mua được ma túy, bị cáo cất vào túi áo khoác bên phải đang mặc rồi đi về nhà. Đến khoảng 19 giờ ngày 01/02/2024, bị cáo đi bộ ra khu vực gầm cầu Niệm 2 (gần bến xe Vĩnh Niệm, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng) và lấy một ít ma túy Ketamine mua từ tối ngày 31/01/2024 ra để sử dụng. Ngoài ra bị cáo còn hút nửa điếu “cỏ” bị cáo đã mua từ lâu nhưng không nhớ mua của ai và mua vào thời gian nào, bị cáo chưa sử dụng hết nên vẫn cất trong người để sử dụng. Sau khi sử dụng xong, bị cáo cất số ma túy Ketamine còn lại vào túi áo khoác bên phải rồi đi về nhà. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, bị cáo ddng ở nhà thì Phạm Văn K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng BKS: 15B4-126.02 đến nhà rủ bị cáo đi chơi, bị cáo đồng ý. Trong lúc cả hai đi trên đường Lạch Tray thì bị cáo bảo Phạm Văn K chở xống khu vực Đông Hải 2 có việc. Phạm Văn K đồng ý. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày cả hai đi đến trước khu vực cửa nhà số 39 đường Hạ Đoạn 2, tổ dân phố Hạ Đoạn 2, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng thì bị lực lượng Công an kiểm tra hành chính. Lúc này bị cáo tự nguyện lấy số ma túy cất giấu bên trong túi áo khoác bên phải đang mặc trên người giao nộp cho cơ quan Công an. Bị cáo không nói cho Phạm Văn K biết việc bị cáo cất giấu ma túy trong người và nguồn gốc số ma túy do đâu mà có. Bị cáo không biết căn cước, lai lịch và không nhận dạng được người đàn ông bán ma túy cho bị cáo. Nguồn gốc số tiền bị cáo sử dụng mua ma túy do lao động mà có.

Tại cơ quan điều tra Phạm Văn K khai nhận: Không biết việc bị cáo cất giấu ma túy trong người và nguồn gốc số ma túy đó. Nguyên nhân Phạm Văn K dương tính với ma túy Ketamine do khoảng 19 giờ ngày 01/02/2024, Phạm Văn K một mình đi mua ma túy Ketamine của một người đàn ông không quen biết tại khu vực đường tàu Bình Hải, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng với giá 200.000 đồng và sử dụng một mình hết số ma túy đó tại khu vực đường Đồng Xá, phường Thành Tô, quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Việc Phạm Văn K sử dụng ma túy không ai biết và chứng kiến. Phạm Văn K không biết căn cước, lai lịch và không nhận dạng được người đàn ông bán ma túy cho mình. Nguồn gốc số tiền bị cáo sử dụng mua ma túy do lao động mà có.

Tại Bản Cáo trạng số: 39/CT-VKSHA ngày 14/4/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng, tuy tố bị cáo Dương Phạm Đức T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên Bản Cáo trạng 39/CT-VKSHA ngày 15/4/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng, tuy tố bị cáo Dương Phạm Đức T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 22-24 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 158MT/PC09; bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Dương Phạm Đức T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định, lời khai của những người làm chứng, người chứng kiến, tang vật thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 01/02/2024, tại trước cửa nhà số 39 đường Hạ Đoạn 2, tổ dân phố Hạ Đoạn 2, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng, tổ tuần tra Công an phường Đông Hải 2 kiểm tra hành chính và bắt giữ bị cáo Dương Phạm Đức T có hành vi cất giữ trái phép 0,90

gam ma túy loại MDMA và 0,84gam loại Ketamine mục đích sử dụng. Hành vi tàng trữ ma túy loại MDMA và loại Ketamine được quy định tại điểm c, g khoản 1 Điều 249, tổng phần trăm của hai chất ma túy trên được tính theo Điều 5 chương II Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018, như vậy hai chất ma túy của bị cáo dưới 100% nên hành vi phạm tội của bị cáo đã thoả mãn cấu thành tội “Tàng trữ tái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng đối với hành vi phạm tội của mình.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Về hình phạt chính: Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, đủ để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng:

[9.1] Đối với khối lượng 0,78gam ma túy MDMA và 0,65gam Ketamine còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì giấy, có dấu niêm phong số 158MT/PC09 là tang vật vụ án, cần tịch thu tiêu huỷ được quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9.2] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng BKS: 15B4-126.02 qua điều tra xác minh thuộc sở hữu của chị Phạm Thị Ngọc H không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, thành phố Hải Phòng đã trả lại cho chị H (Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 856/QĐ-ĐTMT ngày 22/3/2024).

[10] Đối với Phạm Văn K, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, thành phố Hải Phòng đã ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 01/02/2024.

[11] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo tội ngày 01/02/2024 tại khu vực cầu Niệm 2, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, thành phố Hải Phòng

đã thông báo cho Công an phường Vĩnh Niệm để xử lý theo quy định của pháp luật.

[12] Đối với những đối tượng bán ma túy cho bị cáo và Phạm Văn K, không xác định được căn cước, lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

[13] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Dương Phạm Đức T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dương Phạm Đức T 23 (hai mươi ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 02/02/2024.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì giấy, có dấu niêm phong số 158MT/PC09 bên trong có số lượng ma túy còn lại sau giám định (theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/4/2024).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- TAND TP. Hải Phòng;
- Công an quận Hải An;
- PV06, PC10 Công an TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Trại tạm giam – Công an Hải Phòng;
- Chi cục THA DS quận Hải An;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Sơn Thị Nhân

